

CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIẢNG DẠY NGOẠI NGỮ BẬC ĐẠI HỌC: CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ GIẢI PHÁP

Bùi Hồng Vân
Học viện An ninh Nhân dân

Tóm tắt: Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 và sự bùng nổ của công nghệ thông tin, chuyển đổi số đã và đang tạo ra những thay đổi sâu sắc trong lĩnh vực giáo dục, đặc biệt là giảng dạy ngoại ngữ ở bậc đại học. Bài viết phân tích các cơ hội, thách thức và đề xuất những giải pháp thực tiễn để triển khai chuyển đổi số trong giảng dạy ngoại ngữ.

Từ khóa: Chuyển đổi số; giảng dạy ngoại ngữ

DIGITAL TRANSFORMATION IN UNIVERSITY-LEVEL FOREIGN LANGUAGE TEACHING: OPPORTUNITIES, CHALLENGES, AND SOLUTIONS

Bui Hong Van
People's Security Academy

Abstract: In the context of the Fourth Industrial Revolution and the explosion of information technology, digital transformation has been generating profound changes in education, particularly in university-level foreign language teaching. This paper analyzes the opportunities and challenges, while proposing practical solutions for implementing digital transformation in foreign language teaching.

Keywords: Digital transformation; foreign language teaching

Nhận bài: 19/07/2025

Phản biện: 20/08/2025

Duyệt đăng: 24/08/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo UNESCO (2020), chuyển đổi số trong giáo dục là việc sử dụng công nghệ để cải thiện các hoạt động dạy học, quản lý và nghiên cứu. Các công cụ công nghệ số như trí tuệ nhân tạo (AI), học máy (Machine Learning), thực tế ảo (VR), và các nền tảng học trực tuyến đang thay đổi cách tiếp cận và tương tác trong lớp học.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, việc giảng dạy ngoại ngữ đòi hỏi không chỉ những phương pháp truyền thống mà còn cần sự hỗ trợ mạnh mẽ từ công nghệ. Chuyển đổi số không chỉ giúp nâng cao chất lượng dạy và học mà còn mở ra cơ hội học tập đa dạng, linh hoạt, và cá nhân hóa cho sinh viên. Tuy nhiên, để thực hiện chuyển đổi số hiệu quả trong giảng dạy ngoại ngữ, các cơ sở giáo dục phải đối mặt với nhiều thách thức như đầu tư cơ sở hạ tầng, năng lực kỹ thuật số của giảng viên, và khả năng thích ứng của người học.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ hội từ chuyển đổi số trong giảng dạy ngoại ngữ

Mở rộng không gian học tập

Chuyển đổi số đã phá vỡ giới hạn của không gian học tập truyền thống, mang lại môi trường học tập linh hoạt và không biên giới. Thông qua các nền tảng học trực tuyến như Zoom, Microsoft Teams, hoặc Google Classroom, sinh viên có thể tiếp cận bài giảng từ bất kỳ đâu, bất kỳ lúc nào, chỉ cần kết nối Internet. Điều này đặc biệt hữu ích cho những người học ở vùng sâu, vùng xa hoặc

đang làm việc nhưng muốn nâng cao trình độ ngoại ngữ. Ngoài ra, các công cụ trực tuyến còn giúp tạo điều kiện học tập tương tác thông qua thảo luận nhóm, làm bài tập theo thời gian thực, hoặc tham gia các hội thảo quốc tế mà không cần di chuyển. Sinh viên cũng có cơ hội học từ các giảng viên, chuyên gia quốc tế thông qua các khóa học MOOC trên Coursera, EdX, hay Khan Academy.

Cá nhân hóa quá trình học tập

Chuyển đổi số không chỉ mở rộng không gian học tập mà còn nâng cao khả năng tiếp cận tài liệu chất lượng cao, tạo nên sự linh hoạt và cá nhân hóa trong quá trình học ngoại ngữ. Công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) cho phép tạo ra các lộ trình học tập riêng biệt cho từng sinh viên dựa trên trình độ, tốc độ học và nhu cầu cá nhân. Các ứng dụng như Duolingo hoặc Rosetta Stone sử dụng AI để theo dõi tiến độ học tập của người dùng, gợi ý bài học phù hợp và cung cấp phản hồi tức thì.

Tăng cường tương tác và thực hành ngôn ngữ

Chuyển đổi số mang đến nhiều công cụ và nền tảng giúp tăng cường tương tác, đồng thời tạo cơ hội thực hành ngoại ngữ hiệu quả hơn. Các ứng dụng như Zoom, Google Meet, hoặc Microsoft Teams hỗ trợ tương tác thời gian thực giữa giảng viên và sinh viên thông qua thảo luận nhóm, trò chơi ngôn ngữ hoặc bài tập giao tiếp trực tiếp.

Công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) như ChatGPT hoặc Duolingo giúp sinh viên luyện nói, viết và nhận phản hồi tức thì. Bên cạnh đó, công nghệ

thực tế ảo (VR) cho phép người học tham gia vào các tình huống giao tiếp giả lập, chẳng hạn như mua sắm, phỏng vấn xin việc, hay du lịch tại nước ngoài, giúp tăng cường sự tự tin và cải thiện khả năng sử dụng ngôn ngữ.

Các nền tảng mạng xã hội như WhatsApp, Discord, hay Facebook cũng trở thành kênh trao đổi ngoại ngữ, kết nối sinh viên với bạn bè quốc tế để thực hành giao tiếp hàng ngày. Nhờ chuyển đổi số, việc học ngoại ngữ không chỉ linh hoạt mà còn tương tác và thực tiễn hơn bao giờ hết.

Đa dạng hóa tài liệu giảng dạy ngoại ngữ

Chuyển đổi số mở ra cơ hội đa dạng hóa tài liệu giảng dạy ngoại ngữ, giúp người dạy, người học tiếp cận nguồn học liệu phong phú và hấp dẫn hơn. Thay vì chỉ sử dụng sách giáo khoa truyền thống, giảng viên có thể tích hợp các tài nguyên kỹ thuật số như video, podcast, bài hát, hoặc trò chơi ngôn ngữ từ các nền tảng như YouTube, TED-Ed, hoặc BBC Learning English.

Công nghệ cũng hỗ trợ tạo ra tài liệu giảng dạy tùy chỉnh theo nhu cầu của từng nhóm sinh viên thông qua các công cụ như Canva, Quizlet hoặc Kahoot, giúp bài học sinh động và tương tác hơn. Các khóa học trực tuyến mở (MOOCs) trên Coursera, EdX hoặc Duolingo còn cung cấp hàng nghìn khóa học và tài liệu chất lượng cao từ các trường đại học và tổ chức quốc tế.

2.2. Thách thức trong chuyển đổi số giảng dạy ngoại ngữ

Hạ tầng công nghệ chưa đồng bộ

Hạ tầng công nghệ chưa đồng bộ là một trong những thách thức lớn khi thực hiện chuyển đổi số trong giảng dạy ngoại ngữ. Nhiều trường đại học, đặc biệt tại các khu vực nông thôn hoặc vùng sâu, vùng xa, vẫn thiếu các thiết bị hiện đại như máy tính, thiết bị âm thanh, phòng lab ngôn ngữ đạt chuẩn.

Tốc độ kết nối Internet không ổn định gây gián đoạn trong các buổi học trực tuyến hoặc thực hành ngôn ngữ thời gian thực. Bên cạnh đó, sự không đồng nhất giữa các nền tảng học tập (Zoom, Google Classroom, Moodle) khiến việc tích hợp và quản lý dữ liệu gặp nhiều khó khăn.

Một số sinh viên không có điều kiện sở hữu thiết bị học tập cá nhân như laptop hoặc smartphone, khiến họ bị hạn chế trong việc tiếp cận tài liệu và tham gia vào các hoạt động học trực tuyến.

Năng lực số của giảng viên và sinh viên còn hạn chế

Hạn chế về năng lực số là rào cản lớn khi thực hiện chuyển đổi số trong giảng dạy ngoại ngữ. Nhiều giảng viên chưa thành thạo việc sử dụng

các công cụ công nghệ như hệ thống quản lý học tập (LMS), ứng dụng giảng dạy trực tuyến, hoặc phần mềm hỗ trợ thực hành ngôn ngữ. Điều này dẫn đến sự lúng túng trong thiết kế bài giảng, quản lý lớp học, và đánh giá kết quả học tập.

Sinh viên cũng gặp khó khăn trong việc làm quen với các nền tảng học tập mới. Một số không đủ kỹ năng cơ bản để sử dụng phần mềm hoặc truy cập tài liệu số, gây ảnh hưởng đến hiệu quả học tập. Hơn nữa, khả năng tự học trực tuyến và quản lý thời gian của sinh viên còn yếu, khiến họ dễ mất tập trung hoặc không hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

Chi phí đầu tư ban đầu cho chuyển đổi số cao

Chi phí đầu tư công nghệ là một thách thức lớn trong quá trình chuyển đổi số giáo dục, đặc biệt đối với giảng dạy ngoại ngữ. Việc xây dựng hạ tầng công nghệ như phòng lab ngôn ngữ, hệ thống quản lý học tập (LMS), và trang thiết bị hiện đại (máy tính, máy chiếu, thiết bị VR/AR) đòi hỏi nguồn kinh phí lớn.

Ngoài ra, chi phí cấp phép phần mềm, duy trì máy chủ, và thuê bản quyền các tài nguyên học tập trực tuyến cũng là gánh nặng tài chính đáng kể cho các trường đại học. Đối với giảng viên và sinh viên, việc đầu tư vào thiết bị cá nhân như laptop, tablet, hoặc tai nghe chất lượng cao cũng đặt ra nhiều khó khăn, đặc biệt với các nhóm đối tượng ở vùng khó khăn.

Trong bối cảnh ngân sách giáo dục còn hạn chế, vấn đề chi phí đầu tư công nghệ đòi hỏi sự hỗ trợ từ Nhà nước, các tổ chức phi chính phủ, và hợp tác công tư. Đẩy mạnh sử dụng các phần mềm mã nguồn mở, nền tảng miễn phí và tối ưu hóa nguồn lực hiện có cũng là giải pháp khả thi để giảm thiểu chi phí.

Đảm bảo chất lượng giảng dạy

Dạy học trực tuyến mang lại sự linh hoạt nhưng cũng đặt ra thách thức lớn trong việc đảm bảo chất lượng giáo dục so với học trực tiếp. Một trong những khó khăn là sự giảm tương tác giữa giảng viên và sinh viên. Các lớp học trực tuyến thường thiếu sự kết nối trực tiếp, khiến giảng viên khó đánh giá chính xác mức độ hiểu bài của sinh viên hoặc khuyến khích họ tham gia thảo luận.

Bên cạnh đó, khả năng tập trung của sinh viên thường giảm khi học trực tuyến do môi trường học không được kiểm soát chặt chẽ, dễ bị phân tâm bởi các yếu tố bên ngoài. Việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập cũng gặp nhiều trở ngại, đặc biệt là nguy cơ gian lận trong các kỳ thi trực tuyến.

2.3. Giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số trong giảng dạy ngoại ngữ

Chuyển đổi số không chỉ là xu hướng mà còn là yêu cầu cấp thiết đối với giảng dạy ngoại ngữ, sự phát triển của công nghệ đã cung cấp các công cụ và nền tảng hỗ trợ người học và giảng viên, giúp tối ưu hóa quá trình dạy và học. tuy nhiên cần có sự đầu tư đồng bộ vào hạ tầng công nghệ và xây dựng các chính sách hỗ trợ, nhằm đảm bảo mọi người học đều được tiếp cận công bằng với các cơ hội học tập từ chuyển đổi số. Những giải pháp cụ thể như sau:

Đào tạo năng lực số cho giảng viên và sinh viên

Để nâng cao năng lực số, các trường đại học cần tổ chức các khóa đào tạo định kỳ về kỹ năng sử dụng công nghệ như hệ thống quản lý học tập (LMS), phần mềm giảng dạy trực tuyến (Zoom, Microsoft Teams) và công cụ hỗ trợ học ngoại ngữ (Quizlet, Duolingo).

Giảng viên và sinh viên nên được khuyến khích tham gia các khóa học miễn phí về kỹ năng số trên các nền tảng như Coursera hoặc Google Digital Garage. Đồng thời, cần xây dựng tài liệu hướng dẫn sử dụng công nghệ, kết hợp với các buổi thực hành trực tiếp để tăng cường hiệu quả. Ngoài ra, các trường cần thành lập đội ngũ hỗ trợ kỹ thuật nhằm giải quyết kịp thời các vấn đề công nghệ, đảm bảo mọi đối tượng đều dễ dàng tiếp cận và

ứng dụng công nghệ trong học tập và giảng dạy.

Đầu tư vào hạ tầng công nghệ

Cần xây dựng hệ thống LMS hiện đại, đầu tư vào các phòng lab ngôn ngữ với trang thiết bị tiên tiến, và đảm bảo kết nối Internet ổn định.

Áp dụng công nghệ mới vào giảng dạy

Các công nghệ như AI, VR, AR nên được tích hợp vào quá trình giảng dạy để tăng cường trải nghiệm học tập cho sinh viên. Như sử dụng ChatGPT để hỗ trợ sinh viên luyện viết hoặc Google Translate để học từ vựng theo ngữ cảnh.

Xây dựng các mô hình học tập kết hợp

Kết hợp giữa học trực tuyến và học trực tiếp (blended learning) sẽ tối ưu hóa cả lợi ích của công nghệ số và phương pháp giảng dạy truyền thống.

III. KẾT LUẬN

Chuyển đổi số trong giảng dạy ngoại ngữ tại các trường đại học không chỉ là xu hướng mà còn là yêu cầu cấp thiết để đáp ứng nhu cầu học tập trong thời đại mới. Mặc dù có nhiều thách thức, nhưng với sự đầu tư đúng đắn và các giải pháp hiệu quả, chuyển đổi số sẽ mở ra những cơ hội lớn để cải thiện chất lượng đào tạo ngoại ngữ tại Việt Nam.

Việc ứng dụng công nghệ số không chỉ giúp sinh viên tiếp cận kiến thức một cách linh hoạt và sáng tạo hơn mà còn thúc đẩy quá trình hội nhập quốc tế, góp phần nâng cao vị thế của nền giáo dục Việt Nam trên trường quốc tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
2. Bùi Quang Tuyến (2020), Hành trình tri thức thời kinh tế số, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.